

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **151/2023/HS-ST**
Ngày 21 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thu Vân
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa:

+ *Tại điểm cầu trung tâm:* Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ *Tại điểm cầu thành phần:* Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

+ *Tại điểm cầu trung tâm:* Ông Trần Đức Khuê - Kiểm sát viên.

+ *Tại điểm cầu thành phần:* Ông Nguyễn Khắc Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 171/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Chí

Hòa (T30), Công an Thành phố Hồ Chí Minh, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 236/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh N; sinh năm: 1995, tại An Giang; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hoà Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H và bà Đặng Thị N1; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 30/10/2018, Toà án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Ngày 16/02/2020, chấp hành xong.

Nhân thân:

- Ngày 08/5/2015, Trưởng Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”, số tiền 2.500.000 đồng. Đã nộp phạt ngày 12/5/2015.

- Ngày 03/6/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường C, Quận 8 ra Quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 để quản lý cắt con, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 03/9/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường C, Quận 8 ra Quyết định huỷ Quyết định trên vì lý do không đủ thời gian còn lại để chuyển Toà án nhân dân Quận 8 thụ lý, xem xét giải quyết.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/02/2023 đến nay. (có mặt tại điểm cầu thành phần)

- *Bị hại:* Chị Đặng Hiền T1, sinh năm: 1996; nơi cư trú: Số 01 đường T, Phường D, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh N là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp. Vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 02/6/2021, N đi bộ đến trước nhà Số 01 đường T, Phường D, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, thì nhìn thấy cửa nhà khép hờ, không khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để đem bán lấy tiền tiêu xài. N đi đến cửa dùng hai tay kéo cửa về hai bên đi vào bên trong nhà, N lục tìm tại tầng trệt không thấy tài sản có giá trị nên tiếp tục đi lên gác gỗ thấy cửa phòng ngủ đóng nhưng không khóa. Nhặt mở cửa phòng đi vào bên trong thì thấy chị Đặng Hiền T1 đang nằm ngủ trên nệm, bên cạnh có đặt 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMAX màu trắng đang cắm dây sạc, N đi đến lấy điện thoại rút ra khỏi dây sạc, bỏ điện thoại vào bên trong túi quần bên trái và đi xuống tầng trệt rời khỏi nhà, cửa nhà vẫn để mở. Sau khi lấy được điện thoại N đi tìm tiệm cầm đồ (không rõ địa chỉ) để cầm điện thoại thì không có tiệm nào mở cửa.

Chị Đặng Hiền T1 ngủ dậy và phát hiện bị mất điện thoại, chị T1 dùng 01 điện thoại khác gọi vào số 0902313417 gắn vào điện thoại của mình nêu trên thì N nghe máy. Nhặt hẹn chị T1 đến trước địa chỉ 428 đường P, Phường C, Quận 8 để thương lượng chuộc điện thoại (chưa thỏa thuận giá chuộc điện thoại). Sau đó, chị T1 nhờ cha mình là ông Đặng Phước L đến địa chỉ trên để gặp N. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến trước số D P, ông L dùng số điện thoại của mình gọi vào số của chị T1 thì thấy N lấy điện thoại từ trong túi quần bên trái lên để nghe nên ông L biết N là đối tượng trộm tài sản trên và đã giữ N lại và trình báo Công an Phường P, Quận 8 xử lý. Sau khi tiếp nhận, Công an Phường P, Quận 8 đã chuyển hồ sơ vụ việc và giao vật chứng để Công an Quận 8 điều tra làm rõ. Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Thanh N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 26/7/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Quận 8 xác định giá trị còn lại của chiếc điện thoại hiệu Iphone XSMAX màu trắng, số IMEI: 357278090777989 là 9.500.000 đồng.

Ngày 19/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 Quyết định khởi tố vụ án hình sự. Ngày 18/11/2021, sau khi xác minh được lý lịch của N đã ra Quyết định

khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Huỳnh Thanh N. Do N bỏ trốn nên Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã. Đến ngày 17/02/2023, Huỳnh Thanh N bị bắt theo Quyết định truy nã.

Vật chứng trong vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMAX màu trắng, số IMEI: 357278090777989 là tài sản hợp pháp của chị Đặng Hiền T1. Ngày 07/7/2021, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả điện thoại trên cho chị T1.

Trách nhiệm dân sự: Chị Đặng Hiền T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 169/CT-VKS ngày 21/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động đã trả lại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 02/6/2021, tại nhà Số 01 đường T, Phường D, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Huỳnh Thanh N có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMAX, màu trắng, trị giá 9.500.000 đồng của chị Đặng Hiền T1.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác” vào năm 2015 và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngoài ra, sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo Quyết định truy nã, điều này đã gây khó khăn, cản trở cho cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét để quyết định hình phạt phù hợp với thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo.

[7] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại thuộc trường hợp phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMAX màu trắng cho bị hại. Đồng thời, bị hại không có ý kiến, yêu cầu liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 và Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào tố khoản 1 Điều 173 các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh N (một) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/02/2023

Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh N 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa (T30);
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc